

Thiết bị	Thông số	Mức yêu cầu	Tiêu chuẩn	Mô tả chi tiết	Ghi chú
Switch Cisco 9300	RAM $\geq$ 128GB ECC	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Server Dell R740	Latency < 20ms	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Storage NetApp AFF	Throughput $\geq$ 40Gbps	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Throughput $\geq$ 40Gbps, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Firewall PaloAlto 5220	CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS

				942.	
Router Huawei NE40E	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Router Huawei NE40E	Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB	Bắt buộc	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA- 942.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Switch Cisco 9300	Chống ồn $\geq$ 35dB	Bắt buộc	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq$ 35dB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Firewall PaloAlto 5220	RAM $\geq$ 128GB ECC	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Có chứng nhận CO/CQ

Router Huawei NE40E	Chống ồn $\geq 35\text{dB}$	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq 35\text{dB}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Storage NetApp AFF	Dung lượng lưu trữ $\geq 100\text{TB}$	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq 100\text{TB}$ , ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Server Dell R740	Chống ồn $\geq 35\text{dB}$	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq 35\text{dB}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Router Huawei NE40E	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$ , ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Firewall PaloAlto	Hỗ trợ 2 nguồn điện	Bắt buộc	3GPP TS	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần	Yêu cầu cấu hình

5220	AC/DC		29.060	đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	HA cluster
Router Huawei NE40E	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Có chứng nhận CO/CQ
Switch Cisco 9300	Latency < 20ms	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Router Huawei NE40E	CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Switch Cisco 9300	CPU $\geq$ 32 core Intel	Khuyến nghị	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số CPU	Có chứng nhận

	Xeon			$\geq 32$ core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	CO/CQ
Server Dell R740	Latency < 20ms	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Router Huawei NE40E	Latency < 20ms	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Storage NetApp AFF	Dung lượng lưu trữ $\geq 100$ TB	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq 100$ TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Storage NetApp AFF	CPU $\geq 32$ core Intel Xeon	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số CPU $\geq 32$ core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS

				tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	
Headset Jabra Evolve 75	Latency < 20ms	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Switch Cisco 9300	Uptime ≥ 99.999%	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Uptime ≥ 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Có chứng nhận CO/CQ
Firewall PaloAlto 5220	Throughput ≥ 40Gbps	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Throughput ≥ 40Gbps, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Firewall PaloAlto 5220	Latency < 20ms	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter

				G.826.	
Server Dell R740	RAM $\geq$ 128GB ECC	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Switch Cisco 9300	Uptime $\geq$ 99.999%	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Uptime $\geq$ 99.999%, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Server Dell R740	Throughput $\geq$ 40Gbps	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq$ 40Gbps, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Storage NetApp AFF	CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

Firewall PaloAlto 5220	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Firewall PaloAlto 5220	Latency $< 20\text{ms}$	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Latency $< 20\text{ms}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Firewall PaloAlto 5220	CPU $\geq 32$ core Intel Xeon	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số CPU $\geq 32$ core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Router Huawei NE40E	Uptime $\geq 99.999\%$	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Uptime $\geq 99.999\%$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Firewall PaloAlto	Hỗ trợ 2 nguồn điện	Bắt buộc	TCVN	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần	Hỗ trợ SNMPv3



5220	AC/DC		7560	đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	để giám sát
Storage NetApp AFF	CPU $\geq 32$ core Intel Xeon	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số CPU $\geq 32$ core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Có chứng nhận CO/CQ
Router Huawei NE40E	Chống ồn $\geq 35$ dB	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq 35$ dB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Có chứng nhận CO/CQ
Switch Cisco 9300	Chống ồn $\geq 35$ dB	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq 35$ dB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Server Dell R740	Throughput $\geq 40$ Gbps	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq$	Yêu cầu cấu hình HA cluster

				40Gbps, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	
Server Dell R740	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Storage NetApp AFF	Uptime $\geq 99.999\%$	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Uptime $\geq 99.999\%$ , ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Server Dell R740	RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Firewall PaloAlto 5220	Chống ồn $\geq 35\text{dB}$	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq 35\text{dB}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn	Có chứng nhận CO/CQ

				ISO 27001.	
Router Huawei NE40E	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Server Dell R740	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Có chứng nhận CO/CQ
Headset Jabra Evolve 75	Chống ồn $\geq 35\text{dB}$	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq 35\text{dB}$ , ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Switch Cisco 9300	Dung lượng lưu trữ $\geq 100\text{TB}$	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq 100\text{TB}$ , ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO	Yêu cầu cấu hình HA cluster

				27001.	
Storage NetApp AFF	RAM $\geq$ 128GB ECC	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Switch Cisco 9300	Throughput $\geq$ 40Gbps	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq$ 40Gbps, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Switch Cisco 9300	Uptime $\geq$ 99.999%	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Uptime $\geq$ 99.999%, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Server Dell R740	Uptime $\geq$ 99.999%	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Uptime $\geq$ 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

Firewall PaloAlto 5220	Latency < 20ms	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Switch Cisco 9300	Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Có chứng nhận CO/CQ
Headset Jabra Evolve 75	RAM $\geq$ 128GB ECC	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Storage NetApp AFF	CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Storage	Throughput	Khuyến	TCVN	Thiết bị Storage	Phải kiểm

NetApp AFF	$\geq 40\text{Gbps}$	ngợi	7560	NetApp AFF cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$ , ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	thử trong môi trường DataCenter
Switch Cisco 9300	CPU $\geq 32$ core Intel Xeon	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số CPU $\geq 32$ core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Headset Jabra Evolve 75	CPU $\geq 32$ core Intel Xeon	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số CPU $\geq 32$ core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Router Huawei NE40E	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter

Firewall PaloAlto 5220	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Router Huawei NE40E	RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Server Dell R740	Latency $< 20\text{ms}$	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Latency $< 20\text{ms}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Có chứng nhận CO/CQ
Headset Jabra Evolve 75	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS

Storage NetApp AFF	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Throughput $\geq$ 40Gbps, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Firewall PaloAlto 5220	Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq 100\text{TB}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Switch Cisco 9300	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA- 942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Storage NetApp AFF	Chống ồn $\geq$ 35dB	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq 35\text{dB}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Có chứng nhận CO/CQ



Switch Cisco 9300	Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB	Bắt buộc	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA- 942.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Server Dell R740	Uptime $\geq$ 99.999%	Khuyến nghị	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Uptime $\geq$ 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA- 942.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Router Huawei NE40E	Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Headset Jabra Evolve 75	CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS

Switch Cisco 9300	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Server Dell R740	Latency < 20ms	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Firewall PaloAlto 5220	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Router Huawei NE40E	Uptime ≥ 99.999%	Khuyến nghị	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Uptime ≥ 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA- 942.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Headset	Uptime ≥	Khuyến	ANSI/TIA-	Thiết bị Headset	Có chứng

Jabra Evolve 75	99.999%	ngợi	942	Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Uptime $\geq$ 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	nhận CO/CQ
Server Dell R740	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Switch Cisco 9300	Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Headset Jabra Evolve 75	Throughput $\geq$ 40Gbps	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq$ 40Gbps, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Storage	Uptime $\geq$	Khuyến	TCVN	Thiết bị Storage	Yêu cầu

NetApp AFF	99.999%	ngợi	7560	NetApp AFF cần đáp ứng thông số Uptime $\geq 99.999\%$ , ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	cấu hình HA cluster
Storage NetApp AFF	RAM $\geq$ 128GB ECC	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Storage NetApp AFF	Latency < 20ms	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Router Huawei NE40E	RAM $\geq$ 128GB ECC	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Router Huawei NE40E	RAM $\geq$ 128GB ECC	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

				ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	
Server Dell R740	Latency < 20ms	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Có chứng nhận CO/CQ
Router Huawei NE40E	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Router Huawei NE40E	Uptime ≥ 99.999%	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Uptime ≥ 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Firewall PaloAlto 5220	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị,	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter

				theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	
Server Dell R740	Latency < 20ms	Bắt buộc	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Có chứng nhận CO/CQ
Storage NetApp AFF	Uptime ≥ 99.999%	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Uptime ≥ 99.999%, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Switch Cisco 9300	Latency < 20ms	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Router Huawei NE40E	Chống ồn ≥ 35dB	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Chống ồn ≥ 35dB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Có chứng nhận CO/CQ

Router Huawei NE40E	Uptime $\geq$ 99.999%	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Uptime $\geq$ 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Storage NetApp AFF	RAM $\geq$ 128GB ECC	Khuyến nghị	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Server Dell R740	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Headset Jabra Evolve 75	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

Storage NetApp AFF	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Server Dell R740	RAM $\geq$ 128GB ECC	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Storage NetApp AFF	Chống ồn $\geq$ 35dB	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq$ 35dB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Switch Cisco 9300	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Switch	Chống ồn $\geq$	Bắt buộc	ANSI/TIA-	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp	Tích hợp với hệ



Cisco 9300	35dB		942	ứng thông số Chống ồn $\geq 35\text{dB}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	thống OSS/NMS
Server Dell R740	CPU $\geq 32$ core Intel Xeon	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số CPU $\geq 32$ core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Switch Cisco 9300	Uptime $\geq$ 99.999%	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Uptime $\geq 99.999\%$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Server Dell R740	RAM $\geq$ 128GB ECC	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Switch Cisco 9300	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq$ 40Gbps, ở mức Bắt	Yêu cầu cấu hình HA cluster

				buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	
Storage NetApp AFF	Latency < 20ms	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Router Huawei NE40E	Uptime $\geq$ 99.999%	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Uptime $\geq$ 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Có chứng nhận CO/CQ
Headset Jabra Evolve 75	Uptime $\geq$ 99.999%	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Uptime $\geq$ 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Headset Jabra Evolve 75	RAM $\geq$ 128GB ECC	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T	Yêu cầu cấu hình HA cluster

				G.826.	
Firewall PaloAlto 5220	Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Router Huawei NE40E	Throughput $\geq$ 40Gbps	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Throughput $\geq$ 40Gbps, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Có chứng nhận CO/CQ
Headset Jabra Evolve 75	CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Router Huawei NE40E	Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-	Có chứng nhận CO/CQ

				942.	
Server Dell R740	Latency < 20ms	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Storage NetApp AFF	Latency < 20ms	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Có chứng nhận CO/CQ
Switch Cisco 9300	RAM $\geq$ 128GB ECC	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Router Huawei NE40E	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

Storage NetApp AFF	Latency < 20ms	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Server Dell R740	Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ ≥ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Có chứng nhận CO/CQ
Server Dell R740	Latency < 20ms	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Switch Cisco 9300	RAM ≥ 128GB ECC	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số RAM ≥ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Switch Cisco 9300	Throughput ≥ 40Gbps	Bắt buộc	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số	Hỗ trợ SNMPv3

				Throughput $\geq$ 40Gbps, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	để giám sát
Switch Cisco 9300	Chống ồn $\geq$ 35dB	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq$ 35dB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Có chứng nhận CO/CQ
Firewall PaloAlto 5220	Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Server Dell R740	CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Router Huawei	Throughput $\geq$ 40Gbps	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số	Tích hợp với hệ thống

NE40E				Throughput $\geq$ 40Gbps, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	OSS/NMS
Headset Jabra Evolve 75	RAM $\geq$ 128GB ECC	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Router Huawei NE40E	Latency < 20ms	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Headset Jabra Evolve 75	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Storage NetApp AFF	Chống ồn $\geq$ 35dB	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq$ 35dB,	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

				ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	
Router Huawei NE40E	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Có chứng nhận CO/CQ
Server Dell R740	Chống ồn $\geq 35\text{dB}$	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq 35\text{dB}$ , ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Có chứng nhận CO/CQ
Router Huawei NE40E	RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Router Huawei NE40E	RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu	Yêu cầu cấu hình HA cluster



				chuẩn ANSI/TIA-942.	
Router Huawei NE40E	CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Headset Jabra Evolve 75	Throughput $\geq$ 40Gbps	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq$ 40Gbps, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Router Huawei NE40E	Uptime $\geq$ 99.999%	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Uptime $\geq$ 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Switch Cisco 9300	Chống ồn $\geq$ 35dB	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq$ 35dB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS

				29.060.	
Router Huawei NE40E	Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Headset Jabra Evolve 75	Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB	Bắt buộc	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Switch Cisco 9300	Throughput $\geq$ 40Gbps	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq$ 40Gbps, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Có chứng nhận CO/CQ
Switch Cisco 9300	CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-	Có chứng nhận CO/CQ

				942.	
Storage NetApp AFF	Chống ồn $\geq$ 35dB	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq$ 35dB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Firewall PaloAlto 5220	CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Firewall PaloAlto 5220	RAM $\geq$ 128GB ECC	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Firewall PaloAlto 5220	RAM $\geq$ 128GB ECC	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

Switch Cisco 9300	CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Firewall PaloAlto 5220	Throughput $\geq$ 40Gbps	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq$ 40Gbps, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Firewall PaloAlto 5220	Uptime $\geq$ 99.999%	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Uptime $\geq$ 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Server Dell R740	CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Switch	RAM $\geq$ 128GB	Khuyến	ISO 27001	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp	Hỗ trợ SNMPv3

Cisco 9300	ECC	ngợi		ứng thông số RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	để giám sát
Router Huawei NE40E	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$ , ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Firewall PaloAlto 5220	Latency $< 20\text{ms}$	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Latency $< 20\text{ms}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Firewall PaloAlto 5220	Chống ồn $\geq 35\text{dB}$	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq 35\text{dB}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Có chứng nhận CO/CQ
Headset Jabra Evolve 75	Dung lượng lưu trữ $\geq 100\text{TB}$	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq 100\text{TB}$ , ở	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter

				mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	
Firewall PaloAlto 5220	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Firewall PaloAlto 5220	Chống ồn $\geq 35\text{dB}$	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq 35\text{dB}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Có chứng nhận CO/CQ
Firewall PaloAlto 5220	CPU $\geq 32$ core Intel Xeon	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số CPU $\geq 32$ core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Có chứng nhận CO/CQ
Headset Jabra Evolve 75	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$ , ở mức Khuyến nghị, theo	Yêu cầu cấu hình HA cluster

				tiêu chuẩn ITU-T G.826.	
Switch Cisco 9300	Chống ồn $\geq$ 35dB	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq$ 35dB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Server Dell R740	Chống ồn $\geq$ 35dB	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq$ 35dB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Router Huawei NE40E	Latency < 20ms	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Switch Cisco 9300	Throughput $\geq$ 40Gbps	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq$ 40Gbps, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

Storage NetApp AFF	Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB	Bắt buộc	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA- 942.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Switch Cisco 9300	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Server Dell R740	Chống ồn $\geq$ 35dB	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq$ 35dB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Router Huawei NE40E	Latency < 20ms	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Router Huawei	Latency <	Khuyến	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần	Có chứng nhận



NE40E	20ms	nghị		đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	CO/CQ
Server Dell R740	Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Server Dell R740	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Storage NetApp AFF	CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Headset Jabra Evolve 75	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter

				mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	
Server Dell R740	CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Server Dell R740	Latency < 20ms	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Firewall PaloAlto 5220	RAM $\geq$ 128GB ECC	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Có chứng nhận CO/CQ
Server Dell R740	Latency < 20ms	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS

				7560.	
Firewall PaloAlto 5220	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Có chứng nhận CO/CQ
Switch Cisco 9300	RAM $\geq$ 128GB ECC	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Switch Cisco 9300	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Storage NetApp AFF	Latency < 20ms	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

Router Huawei NE40E	Dung lượng lưu trữ $\geq 100\text{TB}$	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq 100\text{TB}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Router Huawei NE40E	RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Router Huawei NE40E	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Storage NetApp AFF	Uptime $\geq 99.999\%$	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Uptime $\geq 99.999\%$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Router Huawei	Uptime $\geq$	Bắt buộc	ANSI/TIA-	Thiết bị Router Huawei NE40E cần	Yêu cầu cấu hình

NE40E	99.999%		942	đáp ứng thông số Uptime $\geq 99.999\%$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	HA cluster
Firewall PaloAlto 5220	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$ , ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Storage NetApp AFF	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Storage NetApp AFF	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Storage NetApp AFF	CPU $\geq 32$ core Intel Xeon	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số CPU $\geq 32$ core	Phải kiểm thử trong môi trường

				Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	DataCenter
Switch Cisco 9300	Uptime $\geq$ 99.999%	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Uptime $\geq$ 99.999%, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Có chứng nhận CO/CQ
Headset Jabra Evolve 75	CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Switch Cisco 9300	Throughput $\geq$ 40Gbps	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq$ 40Gbps, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Switch Cisco 9300	Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu	Có chứng nhận CO/CQ

				chuẩn 3GPP TS 29.060.	
Firewall PaloAlto 5220	RAM $\geq$ 128GB ECC	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Server Dell R740	Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Headset Jabra Evolve 75	RAM $\geq$ 128GB ECC	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Headset Jabra Evolve 75	CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo	Có chứng nhận CO/CQ

				tiêu chuẩn ISO 27001.	
Router Huawei NE40E	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Có chứng nhận CO/CQ
Headset Jabra Evolve 75	Latency < 20ms	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Storage NetApp AFF	Dung lượng lưu trữ $\geq 100\text{TB}$	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq 100\text{TB}$ , ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Firewall PaloAlto 5220	CPU $\geq 32$ core Intel Xeon	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số CPU $\geq 32$ core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát



				chuẩn 3GPP TS 29.060.	
Router Huawei NE40E	Latency < 20ms	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Server Dell R740	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Storage NetApp AFF	Uptime $\geq$ 99.999%	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Uptime $\geq$ 99.999%, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Server Dell R740	Throughput $\geq$ 40Gbps	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq$ 40Gbps, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

				G.826.	
Router Huawei NE40E	RAM $\geq$ 128GB ECC	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Headset Jabra Evolve 75	RAM $\geq$ 128GB ECC	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Switch Cisco 9300	Latency < 20ms	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Router Huawei NE40E	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Có chứng nhận CO/CQ

Firewall PaloAlto 5220	RAM $\geq$ 128GB ECC	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Có chứng nhận CO/CQ
Firewall PaloAlto 5220	Uptime $\geq$ 99.999%	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Uptime $\geq$ 99.999%, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Switch Cisco 9300	Chống ồn $\geq$ 35dB	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq$ 35dB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Router Huawei NE40E	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Server Dell	Hỗ trợ 2 nguồn điện	Bắt buộc	3GPP TS	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp	Tích hợp với hệ

R740	AC/DC		29.060	ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	thống OSS/NMS
Switch Cisco 9300	Uptime $\geq$ 99.999%	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Uptime $\geq$ 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Headset Jabra Evolve 75	Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Switch Cisco 9300	RAM $\geq$ 128GB ECC	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Firewall PaloAlto 5220	RAM $\geq$ 128GB ECC	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB	Có chứng nhận CO/CQ

				ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	
Router Huawei NE40E	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$ , ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Router Huawei NE40E	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Storage NetApp AFF	Chống ồn $\geq 35\text{dB}$	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq 35\text{dB}$ , ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Switch Cisco 9300	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt	Yêu cầu cấu hình HA cluster

				buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	
Storage NetApp AFF	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Switch Cisco 9300	CPU $\geq 32$ core Intel Xeon	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số CPU $\geq 32$ core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Headset Jabra Evolve 75	CPU $\geq 32$ core Intel Xeon	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số CPU $\geq 32$ core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Headset Jabra Evolve 75	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

				27001.	
Switch Cisco 9300	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Có chứng nhận CO/CQ
Server Dell R740	Uptime $\geq 99.999\%$	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Uptime $\geq 99.999\%$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Có chứng nhận CO/CQ
Router Huawei NE40E	RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Switch Cisco 9300	Latency $< 20\text{ms}$	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Latency $< 20\text{ms}$ , ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Có chứng nhận CO/CQ

Storage NetApp AFF	Latency < 20ms	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Có chứng nhận CO/CQ
Switch Cisco 9300	Chống ồn $\geq$ 35dB	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq$ 35dB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Firewall PaloAlto 5220	Throughput $\geq$ 40Gbps	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq$ 40Gbps, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Switch Cisco 9300	CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Router Huawei	CPU $\geq$ 32 core Intel	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số	Tích hợp với hệ thống



NE40E	Xeon			CPU $\geq 32$ core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	OSS/NMS
Firewall PaloAlto 5220	Throughput $\geq 40$ Gbps	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq$ 40Gbps, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Server Dell R740	Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB	Bắt buộc	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA- 942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Server Dell R740	CPU $\geq 32$ core Intel Xeon	Bắt buộc	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số CPU $\geq 32$ core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA- 942.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Server Dell R740	CPU $\geq 32$ core Intel Xeon	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số CPU $\geq 32$ core Intel	Phải kiểm thử trong môi trường

				Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	DataCenter
Server Dell R740	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$ , ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Switch Cisco 9300	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$ , ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Storage NetApp AFF	RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Switch Cisco 9300	RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC, ở mức Khuyến nghị,	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

				theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	
Router Huawei NE40E	Latency < 20ms	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Có chứng nhận CO/CQ
Router Huawei NE40E	RAM $\geq$ 128GB ECC	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Storage NetApp AFF	RAM $\geq$ 128GB ECC	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Switch Cisco 9300	Chống ồn $\geq$ 35dB	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq$ 35dB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn	Có chứng nhận CO/CQ

				ITU-T G.826.	
Storage NetApp AFF	CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Storage NetApp AFF	Uptime $\geq$ 99.999%	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Uptime $\geq$ 99.999%, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Server Dell R740	Throughput $\geq$ 40Gbps	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq$ 40Gbps, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Router Huawei NE40E	RAM $\geq$ 128GB ECC	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Yêu cầu cấu hình HA cluster

Server Dell R740	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$ , ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Có chứng nhận CO/CQ
Storage NetApp AFF	Dung lượng lưu trữ $\geq 100\text{TB}$	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq 100\text{TB}$ , ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Server Dell R740	Dung lượng lưu trữ $\geq 100\text{TB}$	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq 100\text{TB}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Firewall PaloAlto 5220	Chống ồn $\geq 35\text{dB}$	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq 35\text{dB}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter

Firewall PaloAlto 5220	Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Router Huawei NE40E	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Router Huawei NE40E	Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Server Dell R740	CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

Switch Cisco 9300	Latency < 20ms	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Storage NetApp AFF	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Storage NetApp AFF	RAM $\geq$ 128GB ECC	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Server Dell R740	RAM $\geq$ 128GB ECC	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Server Dell	CPU $\geq$ 32 core Intel	Khuyến	ISO 27001	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp	Có chứng nhận

R740	Xeon	ngợi		ứng thông số CPU $\geq 32$ core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	CO/CQ
Router Huawei NE40E	Uptime $\geq 99.999\%$	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Uptime $\geq 99.999\%$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Có chứng nhận CO/CQ
Headset Jabra Evolve 75	CPU $\geq 32$ core Intel Xeon	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số CPU $\geq 32$ core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Headset Jabra Evolve 75	Latency $< 20\text{ms}$	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Latency $< 20\text{ms}$ , ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Firewall PaloAlto 5220	RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số RAM $\geq 128\text{GB}$	Phải kiểm thử trong môi trường



				ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	DataCenter
Storage NetApp AFF	CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Switch Cisco 9300	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Có chứng nhận CO/CQ
Storage NetApp AFF	Latency < 20ms	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Có chứng nhận CO/CQ
Server Dell R740	RAM $\geq$ 128GB ECC	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

				ANSI/TIA-942.	
Storage NetApp AFF	Latency < 20ms	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Có chứng nhận CO/CQ
Headset Jabra Evolve 75	Chống ồn $\geq$ 35dB	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq$ 35dB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Có chứng nhận CO/CQ
Headset Jabra Evolve 75	CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Router Huawei NE40E	Chống ồn $\geq$ 35dB	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq$ 35dB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS

				29.060.	
Headset Jabra Evolve 75	RAM $\geq$ 128GB ECC	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Server Dell R740	Uptime $\geq$ 99.999%	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Uptime $\geq$ 99.999%, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Router Huawei NE40E	Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB	Bắt buộc	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA- 942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Server Dell R740	Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP	Có chứng nhận CO/CQ

				TS 29.060.	
Switch Cisco 9300	Latency < 20ms	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Headset Jabra Evolve 75	CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Firewall PaloAlto 5220	Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Server Dell R740	Latency < 20ms	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

Headset Jabra Evolve 75	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq$ 40Gbps, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Server Dell R740	Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Headset Jabra Evolve 75	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Router Huawei NE40E	RAM $\geq$ 128GB ECC	Khuyến nghị	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster

Switch Cisco 9300	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Router Huawei NE40E	Chống ồn $\geq$ 35dB	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq$ 35dB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Storage NetApp AFF	Chống ồn $\geq$ 35dB	Khuyến nghị	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq$ 35dB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA- 942.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Firewall PaloAlto 5220	Chống ồn $\geq$ 35dB	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq$ 35dB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

Server Dell R740	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Bắt buộc	TCVN 7560	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Storage NetApp AFF	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Throughput $\geq 40\text{Gbps}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Firewall PaloAlto 5220	Uptime $\geq 99.999\%$	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Uptime $\geq 99.999\%$ , ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Storage NetApp AFF	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

Headset Jabra Evolve 75	RAM $\geq$ 128GB ECC	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Headset Jabra Evolve 75	Uptime $\geq$ 99.999%	Khuyến nghị	ANSI/TIA-942	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Uptime $\geq$ 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Storage NetApp AFF	RAM $\geq$ 128GB ECC	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Switch Cisco 9300	CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster



Router Huawei NE40E	Uptime $\geq$ 99.999%	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Uptime $\geq$ 99.999%, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Storage NetApp AFF	RAM $\geq$ 128GB ECC	Bắt buộc	ITU-T G.826	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Headset Jabra Evolve 75	Latency < 20ms	Bắt buộc	ANSI/TIA- 942	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Latency < 20ms, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Firewall PaloAlto 5220	RAM $\geq$ 128GB ECC	Khuyến nghị	TCVN 7560	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn TCVN 7560.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Storage NetApp	CPU $\geq$ 32 core Intel	Khuyến	3GPP TS	Thiết bị Storage NetApp AFF cần	Yêu cầu cấu hình

AFF	Xeon	ngợi	29.060	đáp ứng thông số CPU $\geq 32$ core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	HA cluster
Headset Jabra Evolve 75	Throughput $\geq 40\text{Gbps}$	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Throughput $\geq$ 40Gbps, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Có chứng nhận CO/CQ
Storage NetApp AFF	Uptime $\geq$ 99.999%	Bắt buộc	3GPP TS 29.060	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Uptime $\geq 99.999\%$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn 3GPP TS 29.060.	Có chứng nhận CO/CQ
Switch Cisco 9300	Chống ồn $\geq$ 35dB	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq 35\text{dB}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Headset Jabra Evolve 75	CPU $\geq 32$ core Intel Xeon	Khuyến ngợi	ITU-T G.826	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số CPU $\geq 32$ core	Yêu cầu cấu hình HA cluster

				Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	
Headset Jabra Evolve 75	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ISO 27001.	Có chứng nhận CO/CQ
Switch Cisco 9300	Chống ồn $\geq 35\text{dB}$	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq 35\text{dB}$ , ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Server Dell R740	RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Server Dell R740 cần đáp ứng thông số RAM $\geq 128\text{GB}$ ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Yêu cầu cấu hình HA cluster
Switch Cisco 9300	Chống ồn $\geq 35\text{dB}$	Khuyến nghị	3GPP TS 29.060	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq 35\text{dB}$ , ở mức Khuyến nghị, theo tiêu	Yêu cầu cấu hình HA cluster

				chuẩn 3GPP TS 29.060.	
Switch Cisco 9300	RAM $\geq$ 128GB ECC	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số RAM $\geq$ 128GB ECC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Router Huawei NE40E	Chống ồn $\geq$ 35dB	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq$ 35dB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Storage NetApp AFF	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Storage NetApp AFF cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Có chứng nhận CO/CQ
Headset Jabra Evolve 75	Uptime $\geq$ 99.999%	Bắt buộc	ISO 27001	Thiết bị Headset Jabra Evolve 75 cần đáp ứng thông số Uptime $\geq$ 99.999%, ở mức Bắt buộc, theo tiêu	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter

				chuẩn ISO 27001.	
Firewall PaloAlto 5220	Chống ồn $\geq$ 35dB	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Chống ồn $\geq$ 35dB, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Tích hợp với hệ thống OSS/NMS
Switch Cisco 9300	Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC	Bắt buộc	ANSI/TIA-942	Thiết bị Switch Cisco 9300 cần đáp ứng thông số Hỗ trợ 2 nguồn điện AC/DC, ở mức Bắt buộc, theo tiêu chuẩn ANSI/TIA-942.	Phải kiểm thử trong môi trường DataCenter
Firewall PaloAlto 5220	Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB	Khuyến nghị	ITU-T G.826	Thiết bị Firewall PaloAlto 5220 cần đáp ứng thông số Dung lượng lưu trữ $\geq$ 100TB, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ITU-T G.826.	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát
Router Huawei NE40E	CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon	Khuyến nghị	ISO 27001	Thiết bị Router Huawei NE40E cần đáp ứng thông số CPU $\geq$ 32 core Intel Xeon, ở mức Khuyến nghị, theo tiêu chuẩn ISO	Hỗ trợ SNMPv3 để giám sát

				27001.	
--	--	--	--	--------	--